Phụ lục II
CÁC MẪU VĂN BẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày /5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

- Mẫu số 01: Nhật ký kiểm tra công trình;

- Mẫu số 02A: Phiếu ghi ý kiến kiểm tra;

- Mẫu số 02B: Phiếu kiểm tra thực địa đối với các hạng mục kiểm tra Lưới địa chính, lưới khống chế đo vẽ, đo vẽ bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính và trích đo bản đồ địa chính;

- Mẫu số 03: Biên bản kiểm tra chất lượng sản phẩm;

- Mẫu số 04: Báo cáo tổng kết kỹ thuật (của đơn vị thi công);

- Mẫu số 05: Báo cáo kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm (của đơn vị thi công);

- Mẫu số 06: Biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;

- Mẫu số 07: Báo cáo kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm (của đơn vị kiểm tra);

- Mẫu số 08: Báo cáo thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;

- Mẫu số 09: Biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;

- Mẫu số 10: Bản tổng hợp khối lượng công trình, sản phẩm;

- Mẫu số 11: Công văn đề nghị quyết toán công trình (hoặc hạng mục công trình);

- Mẫu số 12: Bản tổng hợp khối lượng, giá trị quyết toán công trình, sản phẩm;

- Mẫu số 13: Công văn đề nghị kiểm tra chất lượng sản phẩm (của đơn vị thi công);

- Mẫu số 14: Báo cáo sửa chữa sản phẩm (của đơn vị thi công);

- Mẫu số 15: Bản xác nhận sửa chữa sản phẩm (của đơn vị kiểm tra).

Mẫu số 01

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ KIỂM TRA

NHẬT KÝ KIỂM TRA CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư: ……..

Công trình: …….

Địa điểm thi công: …….

Đơn vị thi công: …….

Đơn vị kiểm tra: ……

Năm …

NHẬT KÝ KIỂM TRA CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư: ……..

Công trình: …….

Địa điểm thi công: …….

1. ĐƠN VỊ THI CÔNG:

- Đội trưởng (hoặc tổ trưởng) sản xuất: …….

- Cán bộ kỹ thuật: ……..

2. ĐƠN VỊ KIỂM TRA:

- Tổ trưởng kiểm tra: ……..

- Cán bộ kiểm tra khác: …….

- Thời gian thi công: từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...

Ngày kiểm tra: ……

Người kiểm tra: …….

Công đoạn kiểm tra: …….

Thuộc địa bàn: …….

Nội dung kiểm tra *(nhân lực, máy móc, thiết bị thi công; thực hiện quy trình, quy định kỹ thuật; tiến độ thi công; việc phát sinh tăng, giảm trong quá trình thi công; kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm của đơn vị thi công…):*

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

……

Đội trưởng (tổ trưởng) sản xuất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02A

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA

Người kiểm tra: ……. Chức vụ: ……..

Đơn vị kiểm tra: ……

Loại sản phẩm kiểm tra: ……..

Thuộc (tên công trình, dự án ...): …….

Đơn vị thi công: ……

TT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến kiểm tra	Xử lý	Ghi chú
1				
2				
3				

(Địa danh), ngày tháng năm 20...
Người kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Mẫu số 02B

PHIẾU GHI Ý KIẾN KIỂM TRA THỰC ĐỊA

(hạng mục kiểm tra Lưới địa chính, lưới khống chế đo vẽ, đo vẽ bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính và trích đo bản đồ địa chính)

Người kiểm tra: ……. Chức vụ: ……..

Đơn vị kiểm tra: ……

Loại sản phẩm kiểm tra: ……..

Thuộc (tên công trình, dự án ...): …….

Đơn vị thi công: ……

TT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến kiểm tra	Xử lý	Ghi chú
1				
2				
3				

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

Người kiểm tra

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Tên hạng mục công việc (hoặc công đoạn) kiểm tra: ……

Thuộc công trình: ……

Họ và tên người đại diện đơn vị kiểm tra: …….

Chức vụ: ……..

Đơn vị kiểm tra: ……

Họ và tên người đại diện đơn vị thi công: ……

Chức vụ: …….

Đơn vị thi công: …….

Kiểm tra những loại tài liệu sau: *(Tổng hợp từ các Phiếu ghi ý kiến kiểm tra, nêu rõ khối lượng công việc mà người kiểm tra đã thực hiện).*

Kết quả kiểm tra: ……

Nhận xét: ……

Yêu cầu đối với đơn vị thi công: ……

Ý kiến của đại diện đơn vị thi công: ……

Biên bản lập thành 03 bản, 01 (một) bản giao cho đơn vị thi công, 01 (một) giao cho đơn vị kiểm tra, 01 (một) bản giao cho chủ đầu tư.

Người được kiểm tra	**Người kiểm tra**
(Ký và ghi rõ họ, tên)	*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

Mẫu số 04

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO TỔNG KẾT KỸ THUẬT

Công trình: *(tên công trình hoặc hạng mục công trình)*
Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...: *(tên dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...)*
1. Các cơ sở pháp lý để thi công công trình: *(nêu các văn bản pháp lý làm cơ sở cho việc thi công công trình).*
2. Phạm vi khu vực thi công: *(nêu vắn tắt vị trí địa lý và phạm vi hành chính của khu vực thi công).*
3. Đặc điểm địa hình địa vật: *(nêu vắn tắt đặc điểm địa hình, địa vật của khu vực thi công có ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và chất lượng sản phẩm).*
4. Thời gian và đơn vị thi công: *(nêu rõ thời gian bắt đầu, kết thúc và tên đơn vị thi công các hạng mục công việc).*
5. Các văn bản pháp quy, tài liệu và số liệu sử dụng khi thi công:
- Nêu rõ tên và số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản pháp quy:
- Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu, số liệu sử dụng:
6. Các phương pháp và những giải pháp kỹ thuật đã áp dụng: *(nêu rõ các phương pháp kỹ thuật, công nghệ đã áp dụng vào sản xuất, các trường hợp đã xử lý kỹ thuật ngoài phạm vi công trình, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... các ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong thi công cụ thể đến từng công đoạn).*
7. Khối lượng công việc: *(nêu rõ khối lượng công việc theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và thực tế thi công)*

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Thực tế thi công		Ghi chú
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	
1							
2							
3							

8. Kết luận và kiến nghị: *(kết luận chung về chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm, những vấn đề còn tồn tại và kiến nghị xử lý, kiến nghị những vấn đề phát sinh).*

Đại diện đơn vị thi công
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 05

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO
KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Công trình: *(tên công trình hoặc hạng mục công trình)*
Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán, …: *(tên dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán, ...)*

I. Tình hình thực hiện công trình:

1. Đơn vị thi công:
2. Thời gian thực hiện: Từ tháng … năm ….. đến tháng …. năm …….
3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công:
4. Khối lượng đã thi công:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Thực tế thi công	
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng
1						
2						
3						

5. Tài liệu đã sử dụng trong thi công:
(Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công).
6. Tổ chức thực hiện:

II. Tình hình kiểm tra, nghiệm thu công trình, sản phẩm của đơn vị thi công:

1. Cơ sở pháp lý để kiểm tra nghiệm thu:
- Dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán công trình, … đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt *(nêu đầy đủ tên văn bản, số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản);*
- Các văn bản quy chuẩn, quy định kỹ thuật và quy định kiểm tra đã áp dụng trong quá trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm *(nêu rõ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành, cơ quan ban hành văn bản).*

2. Thành phần kiểm tra *(nêu rõ họ và tên, chức vụ các thành viên kiểm tra):*
3. Nội dung và mức độ kiểm tra sản phẩm: *(nêu rõ nội dung và mức độ kiểm tra từng hạng mục công việc của công trình theo quy định tại Khoản 1, Điều 11 của Thông tư này).*
4. Kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm: *(nêu cụ thể kết quả kiểm tra chất lượng, khối lượng từng hạng mục công việc của công trình).*

III. Kết luận và kiến nghị:

1. Về khối lượng: *(nêu tên đơn vị thi công)* đã hoàn thành ….

2. Về chất lượng: *(nêu tên sản phẩm)* đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật theo dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán, … đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Mức độ khó khăn (nếu có):

4. *(Nêu tên sản phẩm)* chuẩn bị giao nộp để kiểm tra, nghiệm thu đầy đủ và bảo đảm chất lượng theo quy định trong dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán, … đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Đề nghị chủ đầu tư *(nêu tên cơ quan chủ đầu tư)* chấp nhận chất lượng, khối lượng sản phẩm đã hoàn thành.

Đại diện đơn vị thi công

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20…

BIÊN BẢN KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Tên công trình hoặc hạng mục công trình:
Thuộc Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...:
1. Cơ sở pháp lý để thực hiện
- Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt *(nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản);*
- Các quy chuẩn, quy định kỹ thuật và quy định kiểm tra đã áp dụng trong quá trình kiểm tra chất lượng sản phẩm: *(nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản);*
- Các văn bản liên quan khác (nếu có).
2. Đại diện đơn vị kiểm tra: *(nêu rõ họ và tên, chức vụ của các thành viên tham gia kiểm tra).*
3. Đại diện đơn vị thi công: *(nêu rõ họ và tên, chức vụ của các thành viên tham gia kiểm tra).*
4. Thời gian kiểm tra
Bắt đầu: ngày ….. tháng ... năm ……..
Kết thúc: ngày ….. tháng ... năm ……
5. Khối lượng, mức độ khó khăn (nếu có) và chất lượng các sản phẩm của các hạng mục công việc đã kiểm tra:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Thực tế thi công		Tăng, giảm	Đánh giá
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng		
1								
2								
3								

6. Kết luận và kiến nghị
a. Về khối lượng đã hoàn thành: *nêu cụ thể tên các hạng mục công việc nếu không thay đổi (như bảng tại mục 5)*
b. Về chất lượng: *(nêu kết luận chung về chất lượng của các hạng mục công việc đạt yêu cầu hay không đạt yêu cầu kỹ thuật theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)*
- Chấp nhận để tồn tại: (nếu có)
- Chất lượng sản phẩm: không đạt yêu cầu nhưng vẫn chấp nhận (nếu có)

c. Mức độ khó khăn (nếu có): *(cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc hoặc chấp nhận mức độ khó khăn theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)*

d. Về những thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế (nếu có):

- Về khối lượng phát sinh (nếu có)
- Về việc thay đổi thiết kế đã được duyệt (nếu có)

Biên bản lập thành 04 bản, 01 (một) bản giao cho đơn vị thi công, 03 (ba) bản lập hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình cấp chủ đầu tư.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG	**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KIỂM TRA**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

Mẫu số 07

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN ĐƠN VỊ KIỂM TRA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO KIỂM TRA
CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Công trình: *(tên công trình hoặc hạng mục công trình)*
Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...: *(tên dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...)*

I. Cơ sở pháp lý để thực hiện:

- Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... công trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt *(nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản);*
- Các quy chuẩn, quy định kỹ thuật và quy định kiểm tra đã áp dụng trong quá trình kiểm tra chất lượng sản phẩm: *(nêu đầy đủ tên văn bản, số và ngày, tháng, năm ban hành văn bản);*
- Các văn bản liên quan khác (nếu có).

II. Thành phần kiểm tra: *(nêu rõ họ và tên, chức vụ của các thành viên tham gia kiểm tra).*

III. Thời gian kiểm tra: từ ngày …../…./…….đến ngày ..../…./….

IV. Tình hình quản lý chất lượng công trình sản phẩm của đơn vị kiểm tra

V. Tình hình thực hiện công trình:

1.1. Đơn vị thi công:

1.2. Thời gian thực hiện: Từ tháng .... năm…… đến tháng .... năm ……

1.3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công: *(Nêu cụ thể chính xác máy móc, thiết bị thi công, phần mềm sử dụng khi thi công công trình)*

1.4. Khối lượng đã thi công: *(Khái quát việc kiểm tra đánh giá chất lượng một phần hay toàn bộ khối lượng các hạng mục công trình thuộc kế hoạch năm)*

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Ghi chú
			Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt	Thực tế thi công	

1.5. Tài liệu đã sử dụng trong thi công: *(Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công)*

1.6. Tổ chức thực hiện: *(Nêu rõ chủ đầu tư giao cho đơn vị, bộ phận nào thi công những phần việc và hạng mục nào)*

2. Tiến độ thực hiện: *(Đánh giá tiến độ thi công có đảm bảo theo kế hoạch về tiến độ thi công và tiến độ kiểm tra chất lượng công trình, sản phẩm của từng hạng mục công việc)*

3. Quy trình thực hiện: *(Đánh giá quy trình thi công có đảm bảo theo dự án, thiết kế kỹ thuật dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt của từng hạng mục công việc)*

4. Tình hình kiểm tra chất lượng công trình sản phẩm của đơn vị thi công:

- Tình hình kiểm tra chất lượng của đơn vị thi công:

(+ Đánh giá công tác kiểm tra chất lượng các hạng mục công việc của đơn vị thi công theo quy định tại Khoản 1, Điều 11 của Thông tư này;

+ Đánh giá tính đầy đủ hợp lệ công tác kiểm tra chất lượng của đơn vị thi công theo quy định. Nhận xét về các thay đổi phát sinh, tồn tại do đơn vị thi công đã báo cáo.)

5. Hồ sơ nghiệm thu của đơn vị thi công:

Nhận xét và đánh giá về việc lập hồ sơ kiểm tra chất lượng của đơn vị thi công theo quy định Điều 12 của Thông tư này)

V. Tình hình kiểm tra chất lượng, xác định khối lượng sản phẩm của đơn vị kiểm tra

1. Nội dung kiểm tra và mức độ kiểm tra: *(nêu rõ nội dung và mức độ kiểm tra từng hạng mục công việc của công trình theo quy định tại Khoản 1, Điều 11 của Thông tư này).*

- Khái quát tất cả các hạng mục thi công của công trình;
- Tỷ lệ % kiểm tra theo quy định.

2. Kết quả kiểm tra:

Khối lượng, mức độ khó khăn và chất lượng các sản phẩm của các hạng mục công việc:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Thực tế thi công		Tăng, giảm (+, -)	Đánh giá
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng		
1								
2								
3								

VI. Kết luận và kiến nghị:

1. Về khối lượng: *(tên đơn vị thi công)* đã hoàn thành *(nêu khối lượng đơn vị thi công đã thực hiện)*

2. Về chất lượng: *(tên sản phẩm)* đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt *(Đánh giá chung chất lượng các sản phẩm của công trình đã kiểm tra bao gồm cả khối lượng phát sinh).*

3. Về mức độ khó khăn (nếu có): *(Đánh giá mức độ khó khăn thực tế so với dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được phê duyệt).*

4. *(tên sản phẩm)* giao nộp đã được chuẩn bị đầy đủ và bảo đảm chất lượng theo quy định trong dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Đề nghị chủ đầu tư *(nêu tên cơ quan chủ đầu tư)* chấp nhận nghiệm thu *(hoặc không chấp nhận)* chất lượng, khối lượng sản phẩm đã hoàn thành.

Đại diện Đơn vị kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 08

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO
THẨM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Công trình: *Tên công trình hoặc hạng mục công trình*
Thuộc dự án, thiết kế KT-DT, ...: *Tên dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...*

I. Tình hình thực hiện công trình:

1. Đơn vị thi công:
2. Thời gian thực hiện: Từ tháng .... năm 20 …….. đến tháng .... năm 20 ……
3. Lực lượng kỹ thuật và thiết bị thi công: *(Nêu cụ thể chính xác máy móc, thiết bị thi công, phần mềm sử dụng khi thi công công trình).*
4. Khối lượng đã thi công: *(Khái quát việc đã thực hiện từng hạng mục công việc, từng năm kế hoạch và tổng thể dự án hoặc toàn bộ các hạng mục).*
5. Tài liệu đã sử dụng trong thi công: *Nêu rõ nguồn gốc các tài liệu đã được sử dụng trong quá trình thi công.*
6. Tổ chức thực hiện: *(Nêu rõ đơn vị, bộ phận nào thi công những phần việc và hạng mục nào).*

II. Các căn cứ pháp lý thẩm định

Quyết định phê duyệt dự án, thiết kế KT-DT, …;
Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp đơn vị thi công;
Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp chủ đầu tư;
Các sản phẩm đã hoàn thành và các tài liệu liên quan khác kèm theo.

III. Thành phần, nội dung và kết quả thẩm định

1. Thành phần

Ông (Bà): …….. Chức vụ: ……..
Ông (Bà): …….. Chức vụ: ……..

2. Nội dung

a) Việc tuân thủ dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và các văn bản kỹ thuật liên quan khác;
b) Việc tuân thủ các quy định về công tác kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;
c) Việc xử lý các phát sinh trong quá trình thi công của đơn vị kiểm tra, chủ đầu tư và cơ quan quyết định đầu tư (nếu có);
d) Việc xác nhận chất lượng, khối lượng, mức độ khó khăn công trình sản phẩm đã hoàn thành của đơn vị kiểm tra cấp chủ đầu tư.

3. Kết quả thẩm định

a) Việc tuân thủ dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và các văn bản kỹ thuật liên quan khác;

b) Việc tuân thủ các quy định về công tác kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;

c) Việc xử lý các phát sinh trong quá trình thi công của đơn vị kiểm tra, chủ đầu tư và cơ quan quyết định đầu tư;

d) Việc xác nhận chất lượng, khối lượng, mức độ khó khăn (nếu có) công trình sản phẩm đã hoàn thành của đơn vị kiểm tra cấp chủ đầu tư;

đ) Khối lượng, mức độ khó khăn (nếu có) và chất lượng các sản phẩm của các hạng mục công việc đã thẩm định.

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT- DT được duyệt		Thực tế thi công		Thẩm định		
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Chất lượng
1	*(Nêu cụ thể tên các hạng mục công việc đã tiến hành thẩm định)*								
2									
3									

IV. Kết luận và kiến nghị

- Về khối lượng: (nêu tên đơn vị thi công) đã hoàn thành …….
- Về chất lượng: (nêu tên sản phẩm) đã thi công đạt yêu cầu kỹ thuật theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Mức khó khăn (nếu có).
- (Nêu tên sản phẩm) chuẩn bị giao nộp đầy đủ và bảo đảm chất lượng theo quy định trong dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Đề nghị chủ đầu tư *(nêu tên cơ quan chủ đầu tư)* chấp nhận nghiệm thu *(hoặc không chấp nhận)* chất lượng, khối lượng sản phẩm đã hoàn thành.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BIÊN BẢN NGHIỆM THU
CHẤT LƯỢNG, KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Tên công trình hoặc hạng mục công trình:
Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,...:
Được phê duyệt theo Quyết định số …./…. ngày... tháng...năm .... của cơ quan quyết định đầu tư hoặc cơ quan chủ đầu tư (nếu được phân cấp)
- Chủ đầu tư công trình:
- Đơn vị thi công:
- Đơn vị kiểm tra (nếu có tham gia nghiệm thu):
Các bên tiến hành nghiệm thu:
- Đại diện chủ đầu tư: (nêu rõ họ tên và chức vụ)
- Đại diện đơn vị thi công: (nêu rõ họ tên và chức vụ)
- Đại diện đơn vị kiểm tra (nếu có tham gia nghiệm thu): (nêu rõ họ tên và chức vụ)
- Các bên lập biên bản nghiệm thu công trình như sau:

1. Công tác thi công công trình: (nêu rõ tên các công đoạn đã thi công).

2. Các bên đã xem xét các văn bản và các sản phẩm sau đây:

a. Các văn bản:
- Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp đơn vị thi công;
- Hồ sơ kiểm tra chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm cấp chủ đầu tư;
- Báo cáo thẩm định chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm;
- Các sản phẩm đã hoàn thành và các tài liệu liên quan khác kèm theo.

b. Khối lượng, mức độ khó khăn và chất lượng các sản phẩm của các hạng mục công việc đã thẩm định:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Thực tế thi công		Nghiệm thu		
			Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Mức KK	Khối lượng	Chất lượng
1	*(Nêu cụ thể tên các hạng mục công việc)*								
2									
3									

3. Trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu kiểm tra, nghiệm thu, các bên xác nhận những điểm sau đây:

a. Về thời gian thực hiện hạng mục công trình hoặc toàn bộ công trình:

Bắt đầu: ngày ….. tháng ... năm ……..

Kết thúc: ngày ….. tháng ... năm …….

b. Về khối lượng đã hoàn thành: *nêu cụ thể tên các hạng mục công việc nếu không thay đổi (như bảng tại mục 2.b)*

c. Về chất lượng: *(nêu kết luận chung về chất lượng của các hạng mục công việc đạt yêu cầu hay không đạt yêu cầu kỹ thuật theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).*

- Chấp nhận để tồn tại: (nếu có)
- Chất lượng sản phẩm: không đạt yêu cầu nhưng vẫn chấp nhận (nếu có)

d. Sản phẩm chuẩn bị giao nộp: *(cần kết luận về mức độ đầy đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành và của dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)*

đ. Mức độ khó khăn: *(cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc hoặc chấp nhận mức độ khó khăn theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt)*

e. Về những thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế (nếu có):

- Về khối lượng phát sinh (nếu có)
- Về việc thay đổi thiết kế đã được phê duyệt (nếu có)

4. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu các sản phẩm với khối lượng hoàn thành nêu ở mục 2.b (hoặc nêu cụ thể)
- Chấp nhận mức độ khó khăn của các hạng mục công việc: *(cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc hoặc chấp nhận mức độ khó khăn theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt).*

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG	**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KIỂM TRA**	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)	*(nếu có tham gia nghiệm thu)* *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

Mẫu số 10

TÊN CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BẢN TỔNG HỢP
KHỐI LƯỢNG CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Tên công trình:
Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...:
Các Quyết định phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... (nếu có): *ghi số Quyết định, ngày tháng, cơ quan Quyết định.*
Phạm vi công trình: *nêu rõ thuộc những tỉnh, thành phố nào.*
Đơn vị thi công: *Tên đơn vị có tư cách pháp nhân đầy đủ đã tham gia thi công công trình.*
Thời gian thi công: *Từ tháng ....năm ....đến tháng.... năm.....*
Đơn vị kiểm tra: *Tên đơn vị thực kiểm tra chất lượng công trình, sản phẩm.*
Thời gian kiểm tra chất lượng: *Từ tháng ....năm ....đến tháng .... năm....*
Đơn vị thẩm định: *Tên đơn vị thực hiện thẩm định công trình, sản phẩm*
Thời gian thẩm định: *Từ tháng ....năm ....đến tháng .....năm....*

Bảng tổng hợp khối lượng công trình, sản phẩm

TT	Tên hạng mục công trình	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT- DT được duyệt	Khối lượng thi công hoàn thành				Ghi chú
				Tổng số	Năm 20...	Năm 20...	Năm...	
			KL	KL	KL	KL	KL	

Đại diện chủ đầu tư
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 11

TÊN CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ **TÊN CHỦ ĐẦU TƯ** Số: / V/v đề nghị quyết toán công trình (hoặc hạng mục công trình)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *(Địa danh), ngày tháng năm 20...*

Kính gửi: *(ghi tên cơ quan quyết định đầu tư)*

Công trình.... (hoặc hạng mục công trình.... thuộc công trình) của dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ... *(tên dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán,...)* đã được đơn vị *(tên các đơn vị thi công)* thi công từ tháng.....năm….. đến tháng …….năm ……. đã được chủ đầu tư nghiệm thu trên cơ sở kết quả *(tên đơn vị kiểm tra, đơn vị thẩm định)* kiểm tra, thẩm định chất lượng, khối lượng từ tháng ….. năm …. đến tháng ….. năm ……;

(Tên đơn vị chủ đầu tư) đã lập Hồ sơ quyết toán theo quy định gửi kèm theo công văn này.

Kính đề nghị *(tên cơ quan quyết định đầu tư)* phê duyệt quyết toán công trình *(tên công trình hoặc hạng mục công trình)*.

- Khối lượng, mức độ khó khăn như trong biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng công trình, sản phẩm (hoặc hạng mục công trình);

- Tổng giá trị quyết toán là …….đồng.

Nơi nhận: - Như trên; - ……. - Lưu: VT,	**Đại diện chủ đầu tư** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 12

TÊN CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BẢN TỔNG HỢP
KHỐI LƯỢNG, GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH, SẢN PHẨM

Tên công trình:

Thuộc dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, ...:

Các Quyết định phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán (nếu có), ...: *ghi số Quyết định, ngày tháng, cơ quan quyết định;*

Phạm vi công trình: *nêu rõ thuộc những tỉnh, thành phố nào.*

Đơn vị thi công: *tên đơn vị thi công công trình;*

Thời gian thi công: từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm …..;

Đơn vị kiểm tra: *(tên đơn vị kiểm tra công trình, sản phẩm);*

Thời gian kiểm tra: từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm …..;

Đơn vị thẩm định: *(tên đơn vị thẩm định công trình, sản phẩm);*

Thời gian thẩm định: từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ….;

Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách nhà nước …….. triệu đồng cho các hạng mục *(kê các hạng mục đầu tư riêng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước)* (nếu có);

- Ngân sách khác …….. triệu đồng *(kê các hạng mục đầu tư riêng bằng từng nguồn vốn)* (nếu có);

Nơi lưu sản phẩm tại: *(ghi tên đơn vị đã lưu trữ sản phẩm theo chỉ định của cơ quan quyết định đầu tư)*.

Bảng tổng hợp khối lượng, giá trị quyết toán công trình, sản phẩm

TT	Tên hạng mục công trình	Đơn vị tính	Dự án, Thiết kế KT-DT được duyệt		Khối lượng hoàn thành							Ghi chú
					Tổng số		Năm 20...		Năm 20...		Năm...	
			KL	Giá trị	KL	Giá trị	KL	Giá trị	KL	Giá trị		

Đại diện chủ đầu tư
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 13

TÊN CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN **TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG** Số: / V/v đề nghị kiểm tra chất lượng	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *(Địa danh), ngày tháng năm 20...*

Kính gửi:

- [Chủ đầu tư]
- [Đơn vị thực hiện kiểm tra cấp chủ đầu tư (nếu có)]

Căn cứ: .....

Quyết định số *[số quyết định]* ngày *[ngày tháng năm phê duyệt]* của *[cấp phê duyệt quyết định]* phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán hoặc Đề cương và dự toán chi tiết *[tên dự án];*

[Văn bản giao nhiệm vụ] [hoặc hợp đồng kinh tế số ...] với *[tên đơn vị thi công]* về việc thực hiện thi công dự án *[tên dự án];*

Dự án *[tên dự án],* Thiết kế thi công - tổng dự toán *[tên thiết kế kỹ thuật - Dự toán Dự án]* hoặc Đề cương và dự toán chi tiết *[tên dự án]* đã được đơn vị *[tên đơn vị thi công]* thi công từ tháng … năm … đến tháng … năm … đảm bảo khối lượng và chất lượng sản phẩm.

[Tên đơn vị thi công] đã lập báo cáo tổng kết kỹ thuật; báo cáo kiểm tra chất lượng sản phẩm của đơn vị thi công (hồ sơ lập theo quy định gửi kèm theo công văn này).

Kính đề nghị *[chù đầu tu]* kiểm tra, nghiệm thu dự án *[tên dự án, dụ án hoặc hạng mục dự án]*.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: - Như trên; - ……. - Lưu: VT,	**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 14

TÊN CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN **TÊN ĐƠN VỊ THI CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO SỬA CHỮA SẢN PHẨM

Kính gửi:

- [Chủ đầu tư]
- [Đơn vị thực hiện kiểm tra cấp chủ đầu tư (nếu có)]

Hạng mục công việc, sản phẩm: Tên hạng mục công việc, sản phẩm

Thuộc Dự án/Thiết kế kỹ thuật - dự toán: Tên Dự án hoặc Thiết kỹ thuật - dự toán

Căn cứ vào biên bản kiểm tra chất lượng, khối lượng sản phẩm và các phiếu ghi ý kiến kèm theo của Đơn vị thi công báo cáo *[Chủ đầu tư] và [Đơn vị thực hiện kiểm tra cấp chủ đầu tư (nếu có)* như sau:

1. Nội dung và kết quả sửa chữa:

……
……
……

2. Nội dung bảo lưu (nếu có):

……
……
……

3. Kết luận, kiến nghị:

……
……

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……..
- Lưu: VT,

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 15

TÊN CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN **TÊN ĐƠN VỊ KIỂM TRA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Địa danh), ngày tháng năm 20...

BẢN XÁC NHẬN SỬA CHỮA SẢN PHẨM

Hạng mục công việc, sản phẩm: *[tên hạng mục, sản phẩm]*

Thuộc Dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán: *[tên dự án hoặc thiết kế kỹ thuật - dự toán]*

Căn cứ phiếu ghi ý kiến kiểm tra và Biên bản kiểm tra chất lượng sản phẩm của ……;

Căn cứ các sản phẩm giao nộp sau sửa chữa kèm theo báo cáo sửa chữa sân phẩm của đơn vị thi công;

1. [Đơn vị kiểm tra] xác nhận [đơn vị thi công] đã sửa chữa các nội dung sau:

……
……
……
……
……

2. Kết luận *(Chất lượng sản phẩm hạng mục, sản phẩm công việc đạt/chưa đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định kỹ thuật và dự án hoặc thiết kế kỹ thuật - dự toán đã phê duyệt).*

……
……
……
……
……

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)